|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN  TỈNH VĨNH PHÚC  Số: 1150/QĐ-UBND | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  *Vĩnh Phúc, ngày 06 tháng 6 năm 2025* |

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung quản lý nhiệm vụ

khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước

thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chỉnh quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ ý kiến của các đồng chí Thành viên UBND tỉnh (Văn bản cho ý kiến) và ý kiến thống nhất của các thành viên dự phiên họp UBND tỉnh ngày 27/5/2025;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 48/TTr- SKHCN ngày 03/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Nội dung ủy quyền**

Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đối với 25 nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã và đang triển khai từ năm 2022 và năm 2023 *(Có danh mục tại Phụ lục 1 kèm theo);* 19 nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang tuyển chọn năm 2024 *(Có danh mục tại Phụ lục 2 kèm theo)* và các nhiệm vụ đã đề xuất bắt đầu triển khai thực hiện từ năm 2025 nhằm tham mưu giúp UBND tỉnh thông qua hội đồng sơ tuyển danh mục nhiệm vụ và kịp thời công bố tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện phục vụ triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, cụ thể:

1. Tổ chức tiếp nhận đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

2. Tổ chức xây dựng đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

3. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đặt hàng theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

4. Thông báo công khai danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đặt hàng để tuyển chọn tổ chức, cá nhân có đủ năng lực triển khai thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

5. Thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 09/2024/TT- BKHCN.

6. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

7. Mở, kiểm tra, xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

8. Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn đối với các hồ sơ không hợp lệ theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 12 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

9. Tổ thẩm định kinh phí có Tổ trưởng là đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Thông tư số 09/2024/TT- BKHCN.

10. Thông báo kết quả tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

11. Tiếp nhận thuyết minh nhiệm vụ hoàn thiện theo kết luận của Hội đồng tuyển chọn, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến kết luận của Hội đồng tuyển chọn và các tài liệu liên quan khác của tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ trúng tuyển theo quy định tại khoản 6 Điều 14 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

12. Tiếp nhận hồ sơ nhiệm vụ hoàn thiện theo kết luận của Tổ thẩm định kinh phí và báo cáo tiếp thu, giải trình kết luận của Tổ thẩm định kinh phí của tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ trúng tuyển theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

13. Lưu giữ, quản lý hồ sơ và công khai thông tin về kết quả tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

14. Thông báo về việc hủy kết quả tuyển chọn hoặc hủy quyết định phê duyệt tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ tới tổ chức chủ trì theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

15. Phê duyệt thuyết minh và ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 09/2024/TT- BKHCN.

16. Kiểm tra, đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 20 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

17. Xác nhận khối lượng công việc, kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2024/TT- BKHCN.

18. Quyết định chấm dứt hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 22 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

19. Thực hiện các nhiệm vụ để đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2, điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 24 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

20. Tiếp nhận báo cáo thẩm định sản phẩm của Tổ chuyên gia theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 25 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

21. Tiếp nhận những nội dung, sản phẩm đã thực hiện theo hợp đồng được hội đồng đánh giá xếp loại “Không đạt” theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 29 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

22. Xử lý kết quả đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 30 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

**Điều 2.** Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tổ chức thực hiện các nội dung được ủy quyền tại Điều 1 Quyết này đảm bảo đúng quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, Thông tư 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưỏng Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền. Không được ủy quyền tiếp đối với các nội dung đã được ủy quyền tại Quyết định này.

3. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được ủy quyền theo quy định.

**Điều 3.** Thời hạn ủy quyền: Đến khi tỉnh Phú Thọ mới chính thức đi vào hoạt động.

**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Tư pháp, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Thị Kim Nga**

**Phụ lục 1. Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

**đã và đang triển khai từ năm 2022 và năm 2023**

*(Kèm theo Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2025*

*của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên, mã số và tổ chức chủ trì** | **Thời gian thực hiện** | **Quyết đinh**  **phê duyệt** | **Ghi chú** |
|  | Nghiên cứu phát triển cây dược liệu phục vụ ngành y dược trên địa bàn tỉnh Vĩnh phúc. **Mã số:** 05/ĐAKH/2022-2024. **Tên tổ chức chủ trì**: Viện dược liệu-Bộ Y tế. | T8/2022  -  T11/2025 | Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 và số 1562/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 |  |
|  | Hoàn thiện quy trình nhân rộng, phát triển cây dược liệu Sacha inchi từ kết quả đề tài mã số 29/ĐTKHVP-2018 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 02/DASXTN/2022-2024. **Tên tổ chức chủ trì**: Công ty Cổ Phần Thương mại Phát triển Châu Anh. | T8/2022  -  T7/2025 | Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 và số 955/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 |  |
|  | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo tồn và phát huy hệ thống di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 17/ĐTKHVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì:** Bảo tàng tỉnh Vĩnh Phúc. | T11/2023  -  T5/2025 | Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu giải pháp đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số**: 12/ĐAKHVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì**: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc. | T11/2023  -  T6/2025 | Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 và số 560/QĐ- UBND ngày 28/3/2025 |  |
|  | Nghiên cứu xây dựng áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến và các công cụ cải tiến để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 18/ĐTKHVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì:** Công ty TNHH Dịch vụ KH&CN Việt. | T11/2023  -  T5/2025 | Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 |  |
|  | Điều tra, phân tích, dự báo và xây dựng các phương án phòng ngừa, ứng phó các nguy cơ, thách thức, mối đe dọa an ninh môi trường trên địa bàn tỉnh vĩnh Phúc. **Mã số:** 21/ĐTKHVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì:** Viện An ninh phi truyền thống (thuộc trường Quản trị và Kinh doanh, Đại học Quốc gia Hà Nội) | T11/2023  -  T5/2025 | Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật nội soi tiêu hóa can thiệp tại Trung tâm Y tế huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Mã số: 03/ĐTKHVP/2023-2024. Tổ chức đăng ký chủ trì: Trung tâm Y tế huyện Sông Lô. | T11/2023  -  T2/2025 | Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu giải pháp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. **Mã số:** 27/ĐTKHVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì:** Viện Nghiên cứu ứng dụng Văn hóa và Du lịch. | T11/2023  -  T10/2025 | Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu, Ứng dụng công nghệ vi sinh vật xử lý thực bì thành phân hữu cơ trên đất rừng phòng hộ giảm thiểu cháy rừng tại tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 20/ĐTKHVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì**: Trung tâm Phát triển lân nông nghiệp Vĩnh Phúc | T11/2023  -  T10/2025 | Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu, hoàn thiện và phát triển các mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật tại Trung tâm Ứng dụng và Đổi mới sáng tạo tỉnh Vĩnh Phúc phục vụ người dân, học sinh tham quan, học tập trải nghiệm. **Mã số:** 06/ĐTKHVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì:** Trung tâm Ứng dụng và Đổi mới sáng tạo tỉnh Vĩnh Phúc | T11/2023  -  T11/2025 | Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Hoàn thiện quy trình kỹ thuật, nhân rộng mô hình sản xuất các sản phẩm chế biến từ sữa bò tươi, ứng dụng kết quả đề tài mã số: 20/ĐTKHVP/2020-2022 vào thực tế trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 02/DASXTNVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì:** Công ty Cổ phần chăn nuôi và chế biến sữa Vĩnh Thịnh. | T11/2023  -  T11/2025 | Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất và thương mại hóa sản phẩm môi trường pha loãng bảo quản tinh lợn dài ngày BTC-X dựa trên quy trình sản xuất môi trường pha loãng BTS-CT dùng sản xuất tinh lợn nhân tạo phục vụ phát triển chăn nuôi lợn tại tỉnh Vĩnh Phúc. Mã số: 03/DASXTNVP/2023-2025. Tổ chức chủ trì: Trung tâm phát triển nông nghiệp nông thôn tỉnh Vĩnh Phúc. | T11/2023  -  T11/2025 | Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Xây dựng mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ trồng Sen gắn với du lịch tâm linh Đền Đá tại thôn Đông, xã Phú Đa, huyện Vĩnh Tường. **Mã số:** 05/DASXTNVP/2023-2025. **Tên tổ chức chủ trì**: Ủy ban nhân dân xã Phú Đa (cũ). | T11/2023  -  T10/2025 | Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu ứng dụng sinh vật để xử lý chất thải rắn từ chăn nuôi bò sữa tạo nguyên liệu làm phân bón hữu cơ và nguồn thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 19/ĐTKHVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì:** Viện Bảo vệ thực vật (thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam) | T11/2023  -  T10/2025 | Quyết định số 2456/QĐ- UBND ngày 14/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu tuyển chọn các loại dược liệu để sản xuất dầu gội, sữa tắm, kem đánh răng, nước tẩy rửa hữu cơ sinh học tại tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 07/ĐTKHVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì:** Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng công nghệ cao trong Nông Lâm nghiệp ‑ Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. | T11/2023  -  T9/2025 | Quyết định số: 2392/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu, hoàn thiện quy trình sản xuất và thương mại hóa Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Tacumin. **Mã số:** 01/DASXTNVP/2023-2025. **Tổ chức chủ trì:** Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo. | T11/2023  -  T11/2025 | Quyết định số: 2392/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu ứng dụng giải pháp tái sử dụng vật liệu trong bảo trì, sửa chữa, cải tạo và nâng cấp đường trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giúp thúc đẩy kinh tế tuần hoàn. **Mã số:** 23/ĐTKHVP/2023-2026. **Tổ chức chủ trì:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc. | T11/2023  -  T5/2026 | Quyết định số 2456/QĐ- UBND ngày 13/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu, xây dựng mô hình nông nghiệp tuần hoàn giảm thiểu ô nhiễm môi trường mang lại hiệu quả kinh tế cao tai thôn Duy Bình xã Vĩnh Ninh, thôn Đông xã Phú Đa và thôn Hệ xã Vĩnh Thịnh. **Mã số:** 09/ĐTKHVP/2023-2026. **Tổ chức chủ trì:** Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng- Bộ Khoa học và công nghệ | T11/2023  -  T10/2026 | Quyết định số 2392 /QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Xây dựng mô hình trồng Trám đen ghép nâng cao hiệu quả kinh tế cho vùng đất đồi tại thôn Vân Nam xã Vân Trục; thôn Quảng Cư xã Quang Sơn huyện Lập Thạch từ kết quả đề tài mã số 27/ĐTKHVP/2020-2022. **Mã số:** 04/DASXTNVP/2023-2026. **Tổ chức đăng ký chủ trì:** Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Lập Thạch | T11/2023  -  T10/2026 | Quyết định số 2392 /QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu, xây dựng mô hình nông nghiệp sinh thái ứng dụng khoa học kỹ thuật kết hợp thăm quan du lịch, học tập trải nghiệm trên địa bàn huyện Sông Lô. **Mã số:** 22/ĐTKHVP/2023-2026. **Tổ chức chủ trì:** Trung tâm Ứng dụng và Đổi mới sáng tạo tỉnh Vĩnh Phúc | T11/2023  -  T5/2026 | Quyết định số 2456/QĐ- UBND ngày 13/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu triển khai mô hình thâm canh rau, quả theo tiêu chuẩn hữu cơ để thay thế thuốc BVTV hóa học bằng các chế phẩm Nano - sinh học với nguyên liệu thảo mộc. **Mã số:** 24/ĐTKHVP/2023-2026. **Tổ chức chủ trì:** Viện Bảo vệ thực vật. | T11/2023  -  T5/2026 | Quyết định số 2456/QĐ- UBND ngày 13/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và kỹ thuật xây dựng mô hình nuôi Don Don (Hon) bán hoang dã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 08/ĐTKHVP/2023-2026. **Tổ chức chủ trì:** Trung tâm phát triển lâm nông nghiệp Vĩnh Phúc. | T11/2023  -  T7/2026 | Quyết định số 2392 /QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu bào chế hỗn dịch khí dung Budesonide điều trị hen phế quản và bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính. **Mã số:** 04/ĐTKHVP/2023-2026. Tổ chức chủ trì: **Công ty Cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc** | T11/2023  -  T11/2026 | Quyết định số 2392 /QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu bào chế thuốc điều trị tăng huyết áp dạng phối hợp Amlodipin và Losartan góp phần giảm bớt thuốc nhập ngoại. Mã số: 05/ĐTKHVP/2023-2026. Tổ chức chủ trì: Công ty Cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc | T11/2023  -  T11/2026 | Quyết định số 2392 /QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |
|  | Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất Nano đông trùng hạ thảo và sản phẩm thực phẩm bổ sung: Sữa NANO CORDY MILK Đông trùng hạ thảo kết hợp du lịch Tam Đảo trải nghiệm thực tế. **Mã số:** 10/ĐTKHVP/2023-2025. **Tổ chức đăng ký chủ trì**: Hợp tác xã Nấm Tam Đảo. | T11/2023  -  T11/2026 | Quyết định số 2392 /QĐ-UBND ngày 07/11/2023 |  |

**Phụ lục 2. Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

**đang tuyển chọn năm 2024 (chờ xem xét, phê duyệt)**

*(Kèm theo Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2025*

*của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên, mã số và tổ chức chủ trì** | **Tờ trình**  **UBND tỉnh** | **Ghi chú** |
| **I** | **Đề án khoa học** |  |  |
| 1 | Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả Chiến lược Công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045. **Mã số:** 01/ĐAKHVP/2024 -2025. **Tổ chức chủ trì:** Ban Dân tộc tỉnh Vĩnh Phúc. | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *UBND tỉnh tạm thời chưa xem xét, phê duyệt tại Văn bản số 8335/UBND-VX2 ngày 28/10/2024* |
| 2 | Nghiên cứu giải pháp tăng cường công tác quản lý các dự án đầu tư trực tiếp sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. **Mã số:** 02/ĐAKHVP/2024-2025. **Tổ chức chủ trì:** Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc (Nay là Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Phúc) | Tờ trình  số 54/TTr-SKHCN ngày 28/10/2024 | *UBND tỉnh tạm thời chưa xem xét, phê duyệt tại Văn bản số 8476/UBND-VX2 ngày 30/10/2024* |
| 3 | Nghiên cứu giải pháp giảm ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. Mã số: 03/ĐAKHVP/2024-2025. Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. | Tờ trình  số 54/TTr-SKHCN ngày 28/10/2024 | *Như trên* |
| 4 | Nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh việc sử dụng nước sạch đô thi, nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. Mã số: 04/ĐAKHVP/2024-2025. Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân | Tờ trình  số 54/TTr-SKHCN ngày 28/10/2024 | *Như trên* |
| 5 | Xây dựng và phát triển kinh tế tuần hoàn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. Mã số: 05/ĐAKHVP/2024-2026. Tổ chức chủ trì: Học viện Ngân hàng. | Tờ trình  số 54/TTr-SKHCN ngày 28/10/2024 | *Như trên* |
| **II** | **Đề tài khoa học** |  |  |
| 1 | Nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Vĩnh Phúc (1950-2025). **Mã số:** 04/ĐTKHVP/2024-2025. **Tổ chức chủ trì:** Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Vĩnh Phúc**.** | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *UBND tỉnh tạm thời chưa xem xét, phê duyệt tại Văn bản số 8335/UBND-VX2 ngày 28/10/2024* |
| 2 | Nghiên cứu sản xuất bộ sản phẩm quà tặng du lịch địa phương được tổng hợp từ một số loại hoa, dược liệu tại tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số**: 05/ĐTKHVP/2024-2026. **Tổ chức chủ trì:** Công ty CP du lịch và TM Tsubame | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *Như trên* |
| 3 | Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện mô hình nông nghiệp hữu cơ kết hợp thăm quan học tập trải nghiệm tại hợp tác xã rau an toàn Trung Nha, huyện Yên Lạc. **Mã số**: 06/ĐTKHCNVP/2024-2026. **Tên tổ chức chủ trì**: Hợp tác xã rau an toàn Trung Nha | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *Như trên* |
| 4 | Nghiên cứu, ứng dụng các biện pháp sinh học cải tạo đất bạc màu và thử nghiệm trồng cây Ba kích tím lấy củ theo hướng hữu cơ tại Làng văn hóa thôn Vân Nam xã Vân Trục huyện Lập Thạch. **Mã số:** 07/ĐTKHCNVP/2024-2027. **Tên tổ chức chủ trì**: Trung tâm Ứng dụng & ĐMST tỉnh Vĩnh Phúc | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *Như trên* |
| 5 | Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ nuôi chim bồ câu Pháp sinh sản và thương phẩm theo hướng hữu cơ tại huyện Lập Thạch. **Mã số:** 08/ĐTKHCNVP/2024-2026. **Tên tổ chức chủ trì**: Phòng NN&PTNT huyện Lập Thạch. | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *Như trên* |
| 6 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp phòng chống, phát hiện sớm, điều trị kịp thời ngăn ngừa hiệu quả các rối loạn sức khỏe tâm thần ở lứa tuổi vị thành niên trong trường học trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 09/ĐTKHCNVP/2024-2025. **Tổ chức chủ trì:** Bệnh viện tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc. | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *Như trên* |
| 7 | Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học tuyển chọn, nhân giống và xây dựng mô hình nuôi tảo xoắn Spirulina.sp theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 10/ĐTKHCNVP/2024-2026. **Tổ chức chủ trì:** Trung tâm Ứng dụng và Đổi mới sáng tạo Vĩnh Phúc | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *Như trên* |
| 8 | Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất Hyaluronic acid làm nguyên liệu trong Y dược và thẩm mỹ. Mã số: 11/ĐTKHCNVP/2024 -2026. Tổ chức chủ trì: Viện Hóa học ‑ Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *Như trên* |
| 9 | Nghiên cứu bào chế dạng viên nang cứng có tác dụng chống oxy hóa, ức chế gốc tự do, bảo vệ tim mạch từ cây Trà hoa vàng (Camellia Hakoda Ninh) trồng tại Vĩnh Phúc. **Mã số:** 12/ĐTKHCNVP/2024-2025. **Tổ chức chủ trì:** Công ty Cổ phần dược phẩm Trà hoa vàng Hakoda Ninh Việt Nam | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *Như trên* |
| 10 | Nghiên cứu hoàn thiện Bài thuốc cổ truyền Sinh lực phù hợp với điều kiện dược liệu tại tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 13/ĐTKHVP/2024-2025. **Tổ chức chủ trì:** Bệnh Viện Y dược tỉnh Vĩnh Phúc. | Tờ trình  số 54/TTr-SKHCN ngày 28/10/2024 | *UBND tỉnh tạm thời chưa xem xét, phê duyệt tại Văn bản số 8476/UBND-VX2 ngày 30/10/2024* |
| 11 | Ứng dụng giải pháp phần mềm WinMain CMMS trong quản lý trang thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 14/ĐTKHVP/2024-2025. **Tổ chức chủ trì**: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc. | Tờ trình  số 54/TTr-SKHCN ngày 28/10/2024 | *Như trên* |
| 12 | Ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong quản lý hệ thống cấp nước trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. **Mã số:** 15/ĐTKHVP/2024-2025. **Tổ chức chủ trì**: Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc. | Tờ trình  số 54/TTr-SKHCN ngày 28/10/2024 | *Như trên* |
| **III** | **Dự án SXTN** |  |  |
| 1 | Ứng dụng sản xuất thử nghiệm một số dòng sản phẩm hỗ trợ sức khỏe từ nấm dược liệu Vân chi (Trametes versicolor). **Mã số:** 01/DASXTNVP/2024-2026. **Tổ chức chủ trì:** Trung tâm Ứng dụng và Đổi mới sáng tạo Vĩnh Phúc | Tờ trình  số 53/TTr-SKHCN ngày 22/10/2024 | *UBND tỉnh tạm thời chưa xem xét, phê duyệt tại Văn bản số 8335/UBND-VX2 ngày 28/10/2024* |
| 2 | Ứng dụng sản xuất thử nghiệm chế phẩm Probi Livest ‑ VP01 quy mô bán công nghiệp. **Mã số:** 02/DAKHVP/2024-2026. **Tổ chức chủ trì:** Trung tâm Ứng dụng và Đổi mới sáng tạo Vĩnh Phúc. | Tờ trình  số 54/TTr-SKHCN ngày 28/10/2024 | *UBND tỉnh tạm thời chưa xem xét, phê duyệt tại Văn bản số 8476/UBND-VX2 ngày 30/10/2024* |